

Bản án số: 66/2026/HS-ST
Ngày 26 - 8 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – KHÁNH HOÀ, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phương Thuý

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Hóa

2. Ông Huỳnh Văn Phi

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Trương Ngọc Thiện - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Khánh Hoà, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hoà, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Khánh Hoà, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 84/2026/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2026/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2026 đối với bị cáo:

Huỳnh Ngọc T (tên gọi khác: T1), sinh năm 2004 tại Khánh Hòa.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn P (nay là thôn P), xã D, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Ngọc C (sinh năm 1959) và bà Nguyễn Thị H (sinh năm 1958).

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 24/02/2020 bị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 03 (ba) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (bản án số 14/2020/HSPT).

Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Ngọc T là đối tượng đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy của Ủy ban nhân dân xã D, tỉnh Khánh Hòa.

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 28/3/2026, Huỳnh Ngọc T đến khu vực đầu cầu V thuộc phường T tìm người mua ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy từ một

người đàn ông không xác định nhân thân, lai lịch, với số tiền 500.000 đồng rồi về nhà ở xã D. Khoảng 22 giờ cùng ngày, T một mình đến bãi đất trống gần nhà, sử dụng hết một nửa số ma túy đã mua. Đến 06 giờ ngày 29/3/2026, T tiếp tục mang số ma túy còn lại đến địa điểm trên sử dụng hết. Sau khi sử dụng, T cất giấu bộ dụng cụ sử dụng ma túy vào balo.

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 01/4/2026. Công an xã D tiến hành mời T về trụ sở làm việc để kiểm tra định kỳ. Tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma túy bằng que thử nước tiểu, kết quả T dương tính với ma túy Methamphetamine. Qua làm việc, T tự nguyện giao nộp bộ D sử dụng ma túy đang cất giấu trong balo mang theo người.

Tại bản Kết luận giám định số 428/KL-KTHS ngày 08/4/2026, Phòng K Công an tỉnh K kết luận: Trong mẫu nước tiểu của Huỳnh Ngọc T thu ngày 01/4/2026 (ký hiệu A) gửi giám định có tìm thấy chất ma túy Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định: Huỳnh Ngọc T bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 18/QĐ-TA ngày 11/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 – Khánh Hòa). T đã hoàn thành thời gian cai nghiện bắt buộc vào ngày 16/12/2025 theo Giấy chứng nhận số 372/GCN-CSCN2 của Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 – tỉnh Khánh Hòa và đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 1772/QĐ-UBND ngày 23/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã D với thời hạn quản lý từ ngày 23/12/2025 đến ngày 23/12/2027.

Tại cơ quan điều tra, Huỳnh Ngọc T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Các vật chứng đã thu giữ gồm:

- 01 (một) mũ lưỡi trai bằng vải màu đen; 01 (một) mũ bảo hiểm màu trắng; 01 (một) “đoản” tự chế bằng kim loại tối màu, kích thước dài 08 (cm); 01 (một) cò điều bằng kim loại sáng màu, dạng chữ L, kích thước dài 18 (cm).

Đối với những vật chứng trên không phải là vật chứng vụ án, Công an xã D đã làm thủ tục chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K theo Biên bản giao nhận ngày 07/4/2026 để giải quyết trong vụ án khác.

- Số vật chứng còn lại gồm: 01 (một) chai nhựa nhãn hiệu “Sanna”, bên trong có chứa chất lỏng trong suốt. Phần nắp chai màu đỏ được đục 02 lỗ. Một lỗ gắn ống hút nhựa chiều dài 31 (cm). Một lỗ gắn một đoạn ống bằng thủy tinh trong suốt được uốn cong kích thước dài 12 cm; 01 (một) quạt ga dạng tiêm lửa kích thước dài 08 cm.

Các vật chứng còn lại đang được tạm giữ tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K để chờ xử lý.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Huỳnh Ngọc T, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 33A/CT-VKSKV3 ngày 23/7/2026 của Viện kiểm sát

nhân dân khu vực 3 – Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Huỳnh Ngọc T về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 01 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hoà vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo T về tội danh như Cáo trạng đã nêu; đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Xử phạt Huỳnh Ngọc T mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy các vật chứng nêu trên trong vụ án này.

Về án phí: Bị cáo Huỳnh Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo T: Bị cáo thấy ăn năn hối cải, thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Khánh Hoà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Khánh Hoà đã truy tố. Do Huỳnh Ngọc T là đối tượng đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số 1772/QĐ-UBND ngày 23/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã D với thời hạn quản lý từ ngày 23/12/2025 đến ngày 23/12/2027. Nay bị cáo tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên hành vi của bị cáo đã phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Do đó Cáo trạng số 33A/CT-VKSKV3 ngày 23/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hoà đã truy tố bị cáo T với tội danh trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án: Hành vi tái sử dụng ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng sức khỏe người nghiện, mất trật tự trị an, đã xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và làm tiền đề phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo ý thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình nhưng vẫn cố tình thực hiện nhằm phục vụ nhu cầu sử dụng ma túy cá nhân. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về xử lý vật chứng của vụ án: 01 (một) chai nhựa nhãn hiệu “Sanna”, bên trong có chứa chất lỏng trong suốt. Phần nắp chai màu đỏ được đục 02 lỗ. Một lỗ gắn ống hút nhựa chiều dài 31 (cm). Một lỗ gắn một đoạn ống bằng thủy tinh trong suốt được uốn cong kích thước dài 12 cm; 01 (một) quẹt ga dạng tiêm lửa kích thước dài 08 cm, được xử lý theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các vật chứng này đang được tạm giữ tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Tình tiết tăng nặng: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận: Bị cáo mua một lượng lớn ma túy với giá 500.000 đồng. Vào khoảng 22 giờ ngày 28/3/2026, bị cáo sử dụng một phần số ma túy đã mua; đến 06 giờ sáng ngày 29/3/2026, bị cáo tiếp tục sử dụng phần ma túy còn lại. Hai lần sử dụng ma túy đều trong thời gian bị cáo đang thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy và khi test cho kết quả dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

Xét thấy, mỗi lần sử dụng ma túy của bị cáo là một hành vi độc lập, được thực hiện vào các thời điểm khác nhau và đều có đủ dấu hiệu cấu thành tội: Sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Các hành vi này chưa lần nào bị xử lý bằng bản án có hiệu lực pháp luật. Do đó, bị cáo đã phạm tội 02 lần trở lên, thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5.2]. Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Kiến nghị: Đối với đối tượng bán ma túy cho Huỳnh Ngọc T, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K tiếp tục truy tìm, điều tra, xử lý theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 256a; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025;

Căn cứ Điều 106, Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc T **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chai nhựa nhãn hiệu “Sanna”, bên trong có chứa chất lỏng trong suốt. Phần nắp chai màu đỏ được đục 02 lỗ. Một lỗ gắn ống hút nhựa chiều dài 31 (cm). Một lỗ gắn một đoạn ống bằng thủy tinh trong suốt được uốn cong kích thước dài 12 cm; 01 (một) que gạt gạt tiêu diệt kích thước dài 08 cm. Các vật chứng đang tạm giữ tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Ngọc T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 3 – Khánh Hòa;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;- Phòng THADS khu vực 3 – Khánh Hòa;- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Phương Thuý